

Quảng Bình, ngày 28 tháng 06 năm 2019

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: KỸ NĂNG TƯ VẤN PHÁP LUẬT

(Tên tiếng Anh: Legal consultancy skills)

- Mã số học phần: LUKNTV.070

- Số tín chỉ: 02

Số giờ tín chỉ: 30 (trong đó: lý thuyết: 20, bài tập: 10)

- Ngành học: Luật

- Loại học phần: Tự chọn

- Bộ môn phụ trách: Luật

Giảng viên phụ trách chính: ThS. Nguyễn Hoàng Thủy

Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: 1) ThS. Phan Phương Nguyên

2) ThS. Phùng Thị Loan

### 2. Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên đã hoàn thành học phần Luật hành chính Việt Nam

### 3. Mục tiêu của học phần:

#### + Về kiến thức

Người học sẽ hiểu được những khái niệm, đặc trưng cơ bản và vai trò của hoạt động tư vấn pháp luật; phân biệt được các loại tư vấn pháp luật; nắm được những nguyên tắc và những yêu cầu cơ bản của hoạt động tư vấn pháp luật; điều kiện để thực hiện hoạt động tư vấn pháp luật; nắm được nội dung lý thuyết về các kỹ năng cơ bản trong hoạt động tư vấn pháp luật.

#### + Về kỹ năng

Biết và thực hiện được các kỹ năng cơ bản như: Kỹ năng tiếp xúc khách hàng, tìm hiểu yêu cầu tư vấn; kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, tìm kiếm, khai thác, thu thập thông tin, phân tích, đánh giá vụ việc trong hoạt động tư vấn; kỹ năng tư vấn pháp luật bằng lời nói

và bằng văn bản; kỹ năng đại diện ngoài tổ tụng cho khách hàng... Có khả năng ứng dụng các kỹ năng cơ bản vào hoạt động tư vấn pháp luật cho các đối tượng khách hàng; phát triển kỹ năng tư vấn để có thể giải quyết các yêu cầu tư vấn chuyên sâu trong hoạt động nghề nghiệp; phát triển kỹ năng cộng tác, làm việc nhóm; rèn luyện kỹ năng làm việc tư vấn pháp luật hiệu quả, biết cách lập kế hoạch, tổ chức hoạt động tư vấn pháp luật.

**+ Về thái độ**

Có thái độ đúng đắn về hoạt động tư vấn pháp luật; hiểu được trách nhiệm của người tư vấn pháp luật, người tổ chức hoạt động tư vấn pháp luật đối với xã hội và người được tư vấn; trau dồi đạo đức nghề luật nói chung và nghề tư vấn pháp luật nói riêng; tự tin, có phương pháp, có định hướng giải quyết được những vấn đề pháp lí nảy sinh trong các lĩnh vực pháp luật; mong muốn tiếp tục tìm hiểu những kiến thức pháp lí chuyên ngành được sử dụng trong tư vấn pháp luật.

**4. Chuẩn đầu ra học phần:**

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	<i>Về kiến thức</i>
CDR1	Người học nắm khái quát về tư vấn pháp luật, biết được các hình thức, kỹ năng và lưu ý đặc thù khi thực hiện tư vấn pháp luật.
CDR2	Người học biết được những vấn đề chung về tiếp xúc khách hàng và nhận yêu cầu tư vấn pháp luật.
CDR3	Người học xác định được mục đích của việc nghiên cứu hồ sơ, biết được các công việc cần tiến hành trong quá trình nghiên cứu hồ sơ, phân tích vụ việc, xác định vấn đề tư vấn.
CDR4	Người học có hiểu biết khái quát chung về soạn thảo văn bản trong hoạt động tư vấn, nắm các yêu cầu chung khi soạn thảo các văn bản trong hoạt động tư vấn và biết kỹ năng soạn thảo một số các thư tín thường dùng.
CDR5	Người học biết được một số loại việc cụ thể cần tư vấn như: tư vấn pháp luật về đầu tư; tư vấn thành lập, tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp; tư vấn pháp luật về tài chính doanh nghiệp; tư vấn pháp luật về quản lý nội bộ doanh nghiệp; tư vấn pháp luật về sử dụng lao động trong doanh nghiệp; tư vấn đàm phán ký kết hợp đồng; kỹ năng soạn thảo hợp đồng; tư vấn tổ chức thực hiện hợp đồng; tư vấn giải quyết tranh chấp hợp đồng; kỹ năng đại diện trong các vụ việc dân sự; tư vấn pháp luật về hôn nhân gia đình; tư vấn pháp luật về thừa kế; tư vấn pháp luật về giao dịch mua bán nhà ở; tư vấn pháp luật về giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất; tư vấn pháp luật về khiếu kiện hành chính; kỹ năng đại diện ngoài tổ tụng trong các vụ

	việc hành chính.
	<b><i>Về kỹ năng</i></b>
CDR6	<p>Rèn luyện kỹ năng lắng nghe, trao đổi, thảo luận, giải quyết vấn đề.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng nhận định, đánh giá bước đầu về yêu cầu của khách hàng, soạn thảo hợp đồng dịch vụ pháp lý</p> <p>Rèn luyện kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, kỹ năng phân tích và xác định vấn đề tư vấn.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng soạn thảo một số các thư tín thường dùng, kỹ năng giải quyết vấn đề.</p>
CDR7	Kỹ năng tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu, rèn luyện các kỹ năng tư vấn của một số loại việc cụ thể, kỹ năng cập nhật thông tin và chọn lọc thông tin, kỹ năng phân tích – tổng hợp, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng thuyết trình,...
	<b><i>Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)</i></b>
CDR8	Có thái độ đúng đắn về hoạt động tư vấn pháp luật; hiểu được trách nhiệm của người tư vấn pháp luật, người tổ chức hoạt động tư vấn pháp luật đối với xã hội và người được tư vấn; trau dồi đạo đức nghề luật nói chung và nghề tư vấn pháp luật nói riêng; tự tin, có phương pháp, có định hướng giải quyết được những vấn đề pháp lý nảy sinh trong các lĩnh vực pháp luật; mong muốn tiếp tục tìm hiểu những kiến thức pháp lý chuyên ngành được sử dụng trong tư vấn pháp luật.
CDR9	<p>Có thái độ nghiêm túc, thân thiện khi tiếp xúc khách hàng và nhận yêu cầu tư vấn pháp luật.</p> <p>Nghiêm túc, cầu thị, cẩn thận, tôn trọng sự thật và làm việc có khoa học trong quá trình nghiên cứu hồ sơ, phân tích vụ việc, xác định vấn đề tư vấn.</p> <p>Khách quan, nghiêm túc, khoa học khi soạn thảo các văn bản trong hoạt động tư vấn và soạn thảo một số thư tín thường dùng.</p> <p>Chủ động, tự tin, mong muốn hiệu quả cao nhất khi tham gia tư vấn một số loại việc cụ thể.</p>

## 5. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học này cung cấp những kiến thức và kỹ năng cơ bản về tư vấn pháp luật. Việc nghiên cứu, giảng dạy môn học này nhằm giúp người học tiếp cận và nâng cao nhận thức về hoạt động tư vấn pháp luật, trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng cơ

bản trong hoạt động tư vấn pháp luật, tạo nền tảng cho việc nghiên cứu các kỹ năng tư vấn pháp luật chuyên ngành.

## **6. Nội dung chi tiết học phần:**

### **Phần 1. Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật**

#### **Chương 1. Những vấn đề chung về tư vấn pháp luật**

##### 1.1. Khái quát chung về tư vấn pháp luật

1.1.1. Khái niệm tư vấn pháp luật

1.1.2. Những nguyên tắc cơ bản của hoạt động tư vấn pháp luật.

##### 1.2. Các hình thức tư vấn pháp luật

1.2.1. Tư vấn trực tiếp bằng lời nói

1.2.2. Tư vấn bằng văn bản

##### 1.3. Kỹ năng tư vấn pháp luật

1.3.1. Tiếp xúc khách hàng, tìm hiểu yêu cầu tư vấn

1.3.2. Xác định vấn đề pháp lý.

1.3.3. Xác định luật áp dụng

1.3.4. Trả lời tư vấn.

##### 1.4. Một số lưu ý đặc thù khi thực hiện tư vấn pháp luật

#### **Chương 2. Kỹ năng tiếp xúc khách hàng và nhận yêu cầu tư vấn**

##### 2.1. Những vấn đề chung về tiếp xúc khách hàng

2.1.1. Mục đích của buổi tiếp xúc khách hàng

2.1.2. Các kỹ năng có ảnh hưởng đến buổi tiếp xúc khách hàng

2.1.3. Phân loại đối tượng khách hàng

2.1.4. Quy trình tiếp khách hàng

##### 2.2. Nhận định, đánh giá bước đầu về yêu cầu của khách hàng

##### 2.3. Soạn thảo hợp đồng dịch vụ pháp lý

2.3.1. Các loại hợp đồng dịch vụ pháp lý

2.3.2. Nội dung của hợp đồng dịch vụ pháp lý và những lưu ý khi đàm phán, ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý

#### **Chương 3. Kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, phân tích vụ việc, xác định vấn đề pháp lý**

##### 3.1. Mục đích của việc nghiên cứu hồ sơ

3.1.1. Nắm bắt được bối cảnh tư vấn

3.1.2. Củng cố hồ sơ vụ việc

3.1.3. Định hướng cho việc tra cứu văn bản quy phạm pháp luật

3.1.4. Tạo cơ sở cho việc soạn thảo thư tư vấn

3.2. Các công việc cần tiến hành trong quá trình nghiên cứu hồ sơ, phân tích vụ việc, xác định vấn đề tư vấn

#### **Chương 4. Kỹ năng soạn thảo văn bản trong hoạt động tư vấn pháp luật**

- 4.1. Khái quát chung về soạn thảo văn bản trong hoạt động tư vấn
- 4.2. Các yêu cầu chung khi soạn thảo các văn bản trong hoạt động tư vấn
  - 4.2.1. Tính logic
  - 4.2.2. Tính súc tích
  - 4.2.3. Tính chính xác
  - 4.2.4. Ngôn ngữ thích hợp, văn phong rõ ràng, dễ hiểu
  - 4.2.5. Trả lời đúng hẹn
  - 4.2.6. Kỹ thuật trình bày văn bản
- 4.3. Kỹ năng soạn thảo một số các thư tín thường dùng
  - 4.3.1. Thư chào phí
  - 4.3.2. Kỹ năng soạn thảo ý kiến pháp lý (Thư tư vấn)
  - 4.3.3. Kỹ năng soạn thảo các biên bản

## **Chương 5. Tư vấn pháp luật một số loại việc cụ thể**

### **5.1. Tư vấn pháp luật về đầu tư**

- 5.1.1. Khái quát chung về đầu tư và tư vấn pháp luật về đầu tư
- 5.1.2. Tư vấn pháp luật về đầu tư tại Việt Nam
- 5.1.3. Tư vấn pháp luật về đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài

### **5.2. Tư vấn thành lập, tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp**

- 5.2.1. Nhận thức chung về hoạt động tư vấn pháp luật, tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp
- 5.2.2. Kỹ năng tư vấn thành lập, đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp
- 5.2.3. Tư vấn tổ chức lại doanh nghiệp
- 5.2.4. Giải thể doanh nghiệp
- 5.2.5. Tư vấn về phá sản doanh nghiệp

### **5.3. Tư vấn pháp luật về tài chính doanh nghiệp**

- 5.3.1. Khái niệm chung về tài chính doanh nghiệp và pháp luật về tài chính doanh nghiệp
- 5.3.2. Khái niệm chung về tư vấn pháp luật tài chính doanh nghiệp
- 5.3.3. Những nội dung chủ yếu của hoạt động tư vấn pháp luật tài chính doanh nghiệp

### **5.4. Tư vấn pháp luật về quản lý nội bộ doanh nghiệp**

- 5.4.1. Khái quát chung về quản lý nội bộ doanh nghiệp và tư vấn pháp luật đối với quản lý nội bộ doanh nghiệp
- 5.4.2. Nội dung tư vấn quản lý nội bộ doanh nghiệp

### **5.5. Tư vấn pháp luật về sử dụng lao động trong doanh nghiệp**

- 5.5.1. Tư vấn tuyển dụng lao động
- 5.5.2. Tư vấn quản lý, sử dụng lao động trong doanh nghiệp
- 5.5.3. Tư vấn chấm dứt quan hệ lao động

## **5.6. Tư vấn đàm phán ký kết hợp đồng**

5.6.1. Nhận thức chung về kỹ năng đàm phán, ký kết hợp đồng

5.6.2. Kỹ năng tư vấn đàm phán hợp đồng

5.6.3. Tư vấn ký kết hợp đồng

5.6.4. Kỹ năng soạn thảo hợp đồng

## **5.7. Tư vấn tổ chức thực hiện hợp đồng**

5.7.1. Nguyên tắc thực hiện hợp đồng

5.7.2. Giải thích hợp đồng

5.7.3. Tư vấn về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng

5.7.4. Áp dụng chế tài do vi phạm hợp đồng

## **5.8. Tư vấn giải quyết tranh chấp hợp đồng**

5.8.1. Khái quát về tranh chấp hợp đồng và các phương thức giải quyết tranh chấp hợp đồng

5.8.2. Tư vấn giải quyết tranh chấp bằng thương lượng, hòa giải

5.8.3. Tư vấn giải quyết tranh chấp bằng trọng tài

5.8.4. Tư vấn giải quyết tranh chấp bằng tòa án

## **5.9. Kỹ năng đại diện trong các vụ việc dân sự**

5.9.1. Những vấn đề pháp lý cơ bản về chế định đại diện áp dụng trong hoạt động nghề luật sư

5.9.2. Kỹ năng đại diện trong tố tụng dân sự

## **5.10. Tư vấn pháp luật về hôn nhân gia đình**

5.10.1. Khái quát pháp luật về hôn nhân gia đình

5.10.2. Tư vấn xác định tính chất quan hệ hôn nhân

5.10.3. Tư vấn về căn cứ cho ly hôn

5.10.4. Tư vấn về nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con

5.10.5. Tư vấn pháp luật về thừa kế

## **5.11. Tư vấn pháp luật về giao dịch mua bán nhà ở**

5.11.1. Khái quát pháp luật về giao dịch mua bán nhà ở

5.11.2. Một số loại việc chủ yếu trong hoạt động tư vấn pháp luật về giao dịch mua bán nhà ở

## **5.12. Tư vấn pháp luật về giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất**

5.12.1. Những quy định chung của pháp luật về giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất

5.12.2. Kỹ năng tư vấn

## **5.13. Tư vấn pháp luật về khiếu kiện hành chính**

5.13.1. Khái niệm

5.13.2. Các yêu cầu tư vấn về khiếu kiện hành chính

5.13.3. Quy trình tư vấn

5.13.4. Tư vấn pháp luật về khiếu kiện hành chính trong lĩnh vực đất đai

**5.14. Kỹ năng đại diện ngoài tố tụng trong các vụ việc hành chính**

5.14.1. Khái quát chung về đại diện ngoài tố tụng trong các vụ việc hành chính

5.14.2. Kỹ năng đại diện ngoài tố tụng trong các vụ việc hành chính

**7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian:**

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					
		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác (*)
1	Những vấn đề chung về tư vấn pháp luật	1.5	1.0	0.5			
2	Kỹ năng tiếp xúc khách hàng và nhận yêu cầu tư vấn	1.5	1.0	0.5			
3	Kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, phân tích vụ việc, xác định vấn đề pháp lý	1.5	1.0	0.5			
4	Kỹ năng soạn thảo văn bản trong hoạt động tư vấn pháp luật	1.5	1.0	0.5			
5	Tư vấn pháp luật một số loại việc cụ thể	24	16	8			

(\*) Các hình thức tổ chức học tập khác như ngoại khóa, ...

**Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần**

Chương	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9
--------	------	------	------	------	------	------	------	------	------

1	x								
2		x				x	x	x	x
3			x			x	x	x	x
4				x		x	x	x	x
5					x	x	x	x	x

## 8. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp thuyết trình, phương pháp động não, phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp tổ chức các hoạt động, phương pháp xử lí tình huống, phương pháp làm việc nhóm, sử dụng máy chiếu,...

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên

Phải nghiên cứu tài liệu và nội dung bài học trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, đề cương đầy đủ cho thảo luận. Sinh viên phải tham gia lớp học ít nhất 80% thời lượng của chương trình và có 02 bài kiểm tra thường xuyên.

## 10. Tài liệu phục vụ cho học phần

### 10.1. Tài liệu bắt buộc

[1] TS. Phan Chí Hiếu, ThS. Nguyễn Thị Hằng Nga, (2012), *Giáo trình Kỹ năng tư vấn pháp luật*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.

### 10.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Phạm Văn Tuấn, (1997), *Hỏi đáp về quy chế hành nghề tư vấn pháp luật các tổ chức luật sư nước ngoài tại Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[2] Phạm Hồng Thái, (1996), *Luật Hành chính Việt Nam*, Nxb. TP. Hồ Chí Minh;

[3] Ngô Văn Thâu, (1996), *Những thuật ngữ cơ bản trong Luật Dân sự Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

- Các văn bản pháp luật liên quan.

## 11. Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và đào tạo.

## 12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
----	-----------------------	--------------------	----------



1	<i>Chuyên cần, thái độ</i> - Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài - Tích cực thảo luận	Điểm danh, quan sát	5%
2	<i>Kiểm tra thường xuyên</i> -Nội dung 1: Quy trình soạn thảo hợp đồng -Nội dung 2: Những quy định chung của pháp luật về giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất	Kiểm tra lý thuyết, thực hành xây dựng tình huống	35%
3	<i>Thi kết thúc học phần</i>	Viết hoặc vấn đáp	60%

**Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá**

Hình thức đánh giá	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9
Điểm danh, quan sát	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Kiểm tra lý thuyết					x				
Bài tập nhóm (xây dựng tình huống)		x		x	x				
Thi		x	x	x	x	x	x	x	x

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**GIẢNG VIÊN**

**PGS.TS Hoàng Dương Hùng**

**ThS. Phùng Thị Loan**

**ThS. Nguyễn Hoàng Thủy**